| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ YÊN BÁI**<br>**TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 252/2017/QĐST-HNGĐ | *Yên Bái, ngày 06 tháng 12 năm 2017* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 464/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Lưu Thị Thu L - sinh năm 1994;

*Bị đơn*: Anh Trần Xuân T - sinh năm 1990;

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Giới Phiên, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1**- - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lưu Thị Thu L và anh Trần Xuân T .

**2**- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1- Về con chung: Chị Lưu Thị Thu L và anh Trần Xuân T có 01 con chung là cháu Trần Thanh P, sinh ngày 05/7/2015 anh chị thỏa thuận. Anh T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Trần Thanh P. Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

2.2 - Về án phí: Chị Lưu Thị Thu L phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* chị L đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0000306 ngày 23 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị L được trả lại 150.000đồng (*Một trăm, năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái;
- Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Yên Bái;
- UBND xã Mông Sơn, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái;
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Kim Tuyến**